

Số: 537/TTr-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non  
và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà  
năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLDTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;*

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định như sau:

“2. Từ năm học 2016 - 2017 trở đi, học phí được điều chỉnh theo chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân hàng năm do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo.

3. Căn cứ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức học phí cụ thể hàng năm phù hợp với thực tế của các vùng trên địa bàn của mình”.

Căn cứ số liệu của Cục Thống kê An Giang về chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 12 tháng năm 2019 so với cùng kỳ tăng 3,59%. Theo đó, chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng không cao, nếu điều chỉnh mức thu học phí theo chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân nêu trên thì mức thu học phí cũng chỉ tăng từ 500 đồng đến 6.000 đồng.

Mức tăng chỉ số giá tiêu dùng này không lớn, đồng thời hiện nay đa số học sinh là con nông dân, thu nhập không ổn định, một số phụ huynh học sinh phải tham gia lao động ở các khu công nghiệp xa địa phương, nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhất là vùng nông thôn; đồng thời, thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1856/VPUBND-KTTH ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc rà soát, đề xuất điều chỉnh giảm mức thu phí, lệ phí để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch covid-19, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lấy ý kiến đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, theo đó đều thống nhất không tăng mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) năm học 2020-2021.

Do đó, để đảm bảo mức thu học phí phù hợp với điều kiện kinh tế, khả năng đóng góp thực tế của người dân cũng như không ảnh hưởng đến việc tăng chỉ số giá tiêu dùng của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 16 quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang.

## **II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo**

1. Mục đích: Ban hành văn bản mới quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang để phù hợp với điều kiện kinh tế và khả năng đóng góp của người dân.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- b) Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký trình Hội đồng

nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang tại kỳ họp lần thứ 16 khóa IX.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã dự thảo Nghị quyết này gửi đến các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố góp ý.

Dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 229/BC-STP ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang.

#### **IV. Bố cục và nội dung cơ bản dự thảo Nghị quyết**

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết có 3 Điều, gồm:

a) Điều 1. Quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Điều 2. Điều khoản thi hành.

c) Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang theo dự thảo Nghị quyết đính kèm.

Trên đây nội dung Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức thu dịch vụ giáo dục (học phí) mầm non và phổ thông công lập đối với các chương trình giáo dục đại trà năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang.

*\* Tờ trình này thay thế Tờ trình số 515/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tư pháp; Sở Tài chính;
- Chánh, Phó CVP - Mã Lan Xuân
- Lưu: HCTC, P. KTTH, KGVX, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Phước**